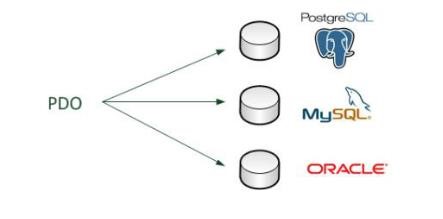
**BÀI 9 – KẾT HỢP PDO & MYSQL**

1. **Tổng quan:**

PDO – PHP Data Objects – là một lớp truy cập dữ liệu (database access layer) cung cấp phương thức chuẩn để truy cập vào nhiều CSDL khác nhau



PDO cung cấp một **lớp truy cập dữ liệu trừu tượng** (data-access abtraction layer) , dù chúng ta sử dụng bất kì CSDL nào thì chũng cũng có thể sử dụng các phương thức như nhau để lấy dữ liệu

1. **Tạo kết nối – hủy kết nối với database MySQL** Cú pháp kết nối:

$dbh = new PDO('mysql:host=localhost;dbname=test', $user, $pass);

Cú pháp hủy kết nối: $dbh = NULL   
Xử lý lỗi kết nối:

|  |
| --- |
| <?php  try {  $dbh = new PDO('mysql:host=localhost;dbname=test', $user, $pass);  $dbh->exec("set names utf8");   ....  $dbh = null;  }  catch (PDOException $e) {  print "Error!: " . $e->getMessage() . "<br/>";  die();  }  ?> |

**Câu lệnh INSERT/UPDATE/DELETE:**

Cú pháp: $dbh->exec(<query>);

Trong đó:

* + - **query:** tham số bắt buộc, câu lệnh truy vấn được gửi đi
    - **$dbh->execute()** : trả về tổng số dòng bị ảnh hưởng, nếu ko có dòng nào bị tác động thì kết quả là 0. Nếu không thực thi được câu lệnh thì kết quả là False.

Ví dụ: Thực hiện xóa tất cả các dòng dữ liệu trong bảng comment

$dbh->exec("DELETE FROM banner");

**Câu lệnh SELECT:**

Cú pháp: $dbh->query(<query>);

Ví dụ: Thực hiện lấy thông tin bảng user

$dbh->query(‘SELECT \* FROM user’)

1. **Prepared Statement:** 
   * + Sử dụng prepared statement giúp chúng ta tránh SQL injection

Cú pháp: $stmt = $dbh->prepare(<query>);

Ví dụ: $stmt = $dbh->prepare('SELECT \* FROM admin');

* + - Thực thi: $stmt->execute();

1. **Duyệt dữ liệu:** 
   * Duyệt lần lượt từng mẫu tin:
   * Cú pháp: **PDOStatement->fetch([int $fetch\_style])**

Ví dụ:

|  |
| --- |
| $stmt = $dbh->prepare("SELECT \* FROM user ");  if ($stmt->execute(array($\_GET['name']))) { while ($row = $stmt->fetch()) {  print\_r($row);  }  } |

Có các $fetch\_style như sau:

* + - * PDO::FETCH\_ASSOC: Dữ liệu trả về là mảng, chỉ có số chuỗi, truy cập bằng cách gọi từng phần tử của mảng:

$row[‘ten\_cot\_1’]…

* + - * PDO::FETCH\_NUM: Dữ liệu trả về là mảng, chỉ có số, truy cập bằng cách gọi từng phần tử của mảng: $row[0]…
      * PDO::FETCH\_OBJ: Dữ liệu trả về là object, truy cập bằng cách gọi từng phần tử của đối tượng: $row->ten\_cot\_1…
      * PDO::FETCH\_BOTH: Dữ liệu trả về là mảng, có số chuỗi và có cả số, truy cập bằng cách gọi từng phần tử của mảng:

$row[0] …hoặc $row[‘ten\_cot\_1’]…